

Số: 90/2022/QĐST-HNGĐ

T D, ngày 06 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tr Ch H. Sinh năm 1988

Trú tại: Bản Th D, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị L Th Ng. Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Th D, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Tr Ch H. Sinh năm 1988

Trú tại: Bản Th D, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị L Th Ng. Sinh năm 1991

Trú tại: Bản Th D, xã X L, huyện T D, tỉnh Nghệ An

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Tr Ch H và chị L Th Ng thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Tr Ch H và chị L Th Ng thỏa thuận:

+ Giao cháu Tr M Q, sinh ngày 08/5/2011 và cháu Tr M Th, sinh ngày 26/11/2014 cho anh Tr Ch H chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành;

+ Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Ng

+ Chị Ng có quyền thăm nom, chăm sóc, con chung không ai được cản trở;

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tr Ch H và chị L Th Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, anh Tr Ch H và chị L Th Ng thỏa thuận anh Tr Ch H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0010694 ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T D;
- Cơ quan THADS T D;
- Các đương sự;
- UBND xã S H, H S, Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái